

18	Khăn trải giường	20	40,00 USD/tấn
19	Khăn trải bàn thêu	39	40,00 USD/tấn
20	Quần áo trẻ em	68	50,00 USD/tấn
21	Bộ quần áo thể thao	73	0,10 USD/bộ
22	Quần áo bảo hộ lao động	76	50,00 USD/tấn
23	Quần áo các loại	78	200,00 USD/tấn
24	Quần áo dệt kim	83	50,00 USD/tấn
25	Vải tổng hợp	35	25,00 USD/tấn
26	Sợi tổng hợp	41	20,00 USD/tấn
27	Lưới các loại	97	50,00 USD/tấn
28	Khăn bằng vải lanh	118	40,00 USD/tấn
29	Quần áo bằng vải thô, dũi	61	50,00 USD/tấn

2. Tỷ lệ (%) tạm trích tiền thu lệ phí quy định tại Điểm 3, Mục III Thông tư số 93-TT/LB và Điểm 2, Mục II Thông tư số 100-TC/TCT được sửa đổi như sau: Cơ quan trực tiếp tổ chức thu lệ phí được tạm trích 5% tổng số tiền lệ phí thu được để chi phí cho công tác tổ chức thu theo nội dung chi đã quy định.

3. Sửa Điểm 4, Mục III Thông tư số 93-TT/LB và Điểm 2b, Mục II Thông tư số 100-TT/LB như sau: Số tiền còn lại (95%) phải nộp toàn bộ vào ngân sách nhà nước theo thời hạn nộp của cơ quan thuế địa phương quy định, nhưng chậm nhất ngày 10 tháng sau phải nộp hết số phải nộp của tháng trước vào ngân sách nhà nước. Kết thúc năm, cơ quan thu phải quyết toán kết quả thu, nộp, sử dụng tiền thu lệ phí của năm trước với cơ quan thuế trực tiếp quản lý và trong thời hạn 10 ngày kể từ sau ngày hoàn thành quyết toán phải nộp hết số tiền lệ phí phải nộp vào ngân sách nhà nước, chậm nhất vào ngày cuối tháng 2 hàng năm phải gửi quyết toán thu lệ phí năm trước cho Bộ Tài chính và cơ quan thuế địa phương theo chế độ quy định.

Thông tư này có hiệu lực thi hành sau 15 ngày kể từ ngày ký. Các quy định khác vẫn thực hiện

theo quy định tại Thông tư số 93-TT/LB ngày 7-11-1994 của liên Bộ Tài chính - Thương mại và Thông tư số 100-TC/TCT ngày 3-12-1993 của Bộ Tài chính.

Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn vướng mắc, đề nghị các cơ quan phản ánh về Bộ Tài chính để nghiên cứu giải quyết.

K.T. Bộ trưởng Bộ Tài chính
Thủ trưởng

PHẠM VĂN TRỌNG

THÔNG TƯ số 66/1998/TT-BTC ngày 18-5-1998 hướng dẫn bổ sung nội dung Điểm 1.3, Phần I, Mục B của Thông tư số 36/1998/TT-BTC ngày 21-3-1998 của Bộ Tài chính.

Căn cứ vào Nghị định số 56-CP ngày 2-10-1996 của Chính phủ về doanh nghiệp nhà nước hoạt động công ích và Thông tư số 6-TCDN ngày 24-2-1997 của Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ

quản lý tài chính đối với doanh nghiệp nhà nước hoạt động công ích;

Bộ Tài chính hướng dẫn bổ sung Điểm 1.3, Phần I, Mục B của Thông tư số 36/1998/TT-BTC ngày 21-3-1998 của Bộ Tài chính như sau:

Tại Điểm 1.3, Phần I, Mục B của Thông tư quy định: "Trung tâm quản lý bay được sử dụng doanh thu để bù đắp các khoản chi phí, trong đó: doanh thu từ hoạt động công ích dùng để bù đắp chi phí của hoạt động công ích..." nay được sửa đổi, bổ sung như sau:

"Trung tâm quản lý bay được sử dụng doanh thu để bù đắp các khoản chi phí, trong đó doanh thu từ hoạt động công ích dùng để bù đắp chi phí, thuế và các khoản thu khác theo quy định của hoạt động công ích..."

K.T. Bộ trưởng Bộ Tài chính

Thứ trưởng

PHẠM VĂN TRỌNG

THÔNG TƯ số 68/1998/TT-BTC ngày 19-5-1998 hướng dẫn bổ sung một số điểm quy định tại Thông tư số 85-TC/TCT ngày 24-10-1994 của Bộ Tài chính.

Qua thời gian thực hiện Thông tư số 85-TC/TCT ngày 24-10-1994 của Bộ Tài chính "hướng dẫn thực hiện thu thuế cước đối với tàu biển nước ngoài đến kinh doanh vận chuyển hàng hóa tại các cảng biển Việt Nam", có một số vướng mắc cần thiết phải được giải thích rõ để đảm bảo thực hiện thống nhất, Bộ Tài chính hướng dẫn thêm như sau:

1. Về đối tượng nộp thuế:

Đối tượng phải nộp thuế cước theo quy định tại Điểm 1, Mục I Thông tư số 85-TC/TCT ngày 24-10-1994 của Bộ Tài chính là tất cả các tổ

chức, cá nhân nước ngoài dùng tàu biển thuộc sở hữu của mình hoặc thuê tàu thuộc sở hữu của người khác, kể cả trường hợp không có tàu nhưng có hoạt động kinh doanh vận tải hàng hóa từ các cảng biển Việt Nam ra các cảng biển nước ngoài hoặc giữa các cảng biển Việt Nam, bao gồm trực tiếp vận chuyển hàng hóa hay gián tiếp vận tải thông qua đơn vị vận tải nước ngoài khác thực hiện mà đơn vị vận tải này chịu trách nhiệm pháp lý đối với hàng hóa của chủ hàng.

2. Về trách nhiệm kê khai nộp thuế:

Trách nhiệm kê khai nộp thuế quy định tại Điểm 2, Mục IV Thông tư số 85-TC/TCT ngày 19-5-1998 là chủ tàu biển bao gồm cả các tổ chức, cá nhân vận tải nước ngoài khi vào cảng của Việt Nam thực hiện việc vận chuyển hàng hóa xuất khẩu hoặc vận chuyển hàng hóa giữa các cảng Việt Nam, có trách nhiệm kê khai đúng doanh thu tính thuế cước, cung cấp đầy đủ các chứng từ liên quan khác cho đơn vị đại lý, làm căn cứ xác định thuế cước phải nộp.

Việc thanh toán hoặc chấp nhận thanh toán tiền thuế cước phải nộp ghi trên biên lai thu thuế cước do đơn vị đại lý làm nhiệm vụ thu và nộp thay thuế cước cho các tổ chức và cá nhân vận tải nước ngoài.

Các tổ chức và cá nhân vận tải nước ngoài không thực hiện đúng các quy định nêu trên, thì bị xử lý truy thu, phạt thuế theo quy định của Luật Thuế doanh thu, Luật Thuế lợi tức.

Các đối tượng nộp thuế, tổ chức khấu trừ thuế và cơ quan thuế có trách nhiệm thực hiện theo đúng các hướng dẫn tại Thông tư số 85-TC/TCT ngày 24-10-1994 của Bộ Tài chính và các hướng dẫn cụ thể tại Thông tư này.

K.T. Bộ trưởng Bộ Tài chính

Thứ trưởng

PHẠM VĂN TRỌNG